

Kbang, ngày 31 tháng 12 năm 2020

## BÁO CÁO

### **Kết quả thực hiện nhiệm vụ QP-QSDP năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2021**

#### **Phần I**

#### **KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QUỐC PHÒNG, QUÂN SỰ ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2020**

##### **I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

Năm 2020, tình hình an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội (ANCT - TTATXH) trên địa bàn huyện cơ bản ổn định; Quốc phòng - An ninh được tăng cường và giữ vững; cán bộ, chiến sĩ LLVT huyện đoàn kết, thống nhất; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy Đảng các cấp có nhiều bước chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, tình hình an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh còn tiềm ẩn nhiều nhân tố gây mất ổn định; tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, thời tiết khô hạn, nắng nóng, mưa bão kéo dài; tình trạng khai thác rừng, mua, bán, cát giữ và vận chuyển lâm sản trái phép vẫn còn xảy ra, đời sống hậu phương gia đình cán bộ, chiến sĩ còn nhiều khó khăn... đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống Nhân dân và kết quả thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương (QP-QSDP) của huyện.

Dưới sự chỉ đạo của Bộ CHQS tỉnh, sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, UBND huyện tổ chức triển khai, thực hiện nhiệm vụ QP-QSDP năm 2020 đạt kết quả như sau:

##### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QP-QSDP NĂM 2020**

###### **1. Quán triệt, triển khai nhiệm vụ QP-QSDP**

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2013 của BCH Trung ương (khoá XI) "Về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới"; Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 28/12/2018 của Chính phủ "Về công tác Quốc phòng ở bộ, ngành, trung ương và địa phương".

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/ĐU của Đảng ủy Quân sự tỉnh; Mệnh lệnh số 01/ML-BCH ngày 25/12/2019 của Chỉ huy trưởng/Bộ CHQS tỉnh Gia Lai "Về công tác quân sự, quốc phòng năm 2020" và Chỉ thị số 11-CT/HU ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Ban Thường vụ Huyện ủy "Về công tác QP-QSDP năm 2020", UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 17/01/2020 về thực hiện nhiệm vụ công tác QP-QSDP năm 2020 và Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 28/02/2020 "Về việc giao chỉ tiêu nhiệm vụ QP-QSDP năm 2020" cho các địa phương, đơn vị triển khai, thực hiện.

###### **2. Kết quả chỉ đạo, triển khai thực hiện các nhiệm vụ**

###### **a) Công tác chỉ đạo xây dựng tiềm lực Quốc phòng nâng cao chất lượng tổng hợp sức mạnh chiến đấu của lực lượng vũ trang**

Quán triệt Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 22/9/2008 của BCH Trung ương; Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ "Về khu vực

*phòng thủ*", Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ "Về phòng thủ dân sự" và các Thông tư, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng. UBND huyện đã chỉ đạo kiện toàn Ban Chỉ đạo Khu vực phòng thủ huyện, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự ở các cấp; tuyển sinh quân sự; xây dựng Đề án tổ chức lực lượng, huấn luyện, hoạt động và bảo đảm chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 – 2025. Chỉ đạo lực lượng vũ trang huyện duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ ở các cấp, thực hiện tốt Quy chế phối hợp theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP về phối hợp giữa Công an, Quân đội trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, đấu tranh phòng chống tội phạm, Nghị định số 02/2020/NĐ-CP của Chính phủ về công tác phối hợp của lực lượng DQTV; các đơn vị, địa phương tổ chức lực lượng nắm chắc tình hình an ninh chính trị, triển khai các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn hoạt động chống phá của bọn phản động, bảo đảm an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị trọng đại của Đất nước, của Tỉnh, của Huyện, giữ vững ANCT-TTATXH trên địa bàn; điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn kiện SSCĐ ở các cấp; triển khai có hiệu quả công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu hộ; cứu nạn, phòng chống cháy nổ, cháy rừng.

UBND huyện đã bố trí đủ ngân sách cho nhiệm vụ QP-QSDP. Thực hiện tốt việc thẩm định các dự án phát triển kinh tế - xã hội gắn với quốc phòng - an ninh theo đúng Nghị định số 164/2018/NĐ-CP ngày 21/12/2018 của Chính phủ "Về kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội".

Thực hiện Luật Đất đai năm 2013, Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và Thông tư số 157/2017/TT-BQP ngày 02/7/2017 của Bộ Quốc phòng, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, ban ngành thực hiện tốt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất trên địa bàn huyện theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 13/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ, quản lý, sử dụng đất quốc phòng đúng mục đích. Hiện nay đã xây dựng trường bắn, thao trường "3 trong 1" với tổng diện tích 22.19 ha nhằm bảo đảm cho LLVT huyện nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập.

Thực hiện Luật NVQS năm 2015, Luật Lực lượng DBĐV năm 2019 và các nghị định, thông tư, hướng dẫn, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan, ban ngành, các địa phương thực hiện tốt công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ, tiến hành giao quân cho các đơn vị đạt 100% chỉ tiêu (160 công dân trong đó Quân đội 135, Công an 25)<sup>(1)</sup>. Chỉ đạo các địa phương, đơn vị đăng ký độ tuổi 17, độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ, và làm tốt công tác chuẩn bị cho giao quân năm 2021. Rà soát, ~~phúc tra~~ đăng ký quân sự bị đúng quy định, sắp xếp, biên chế, bổ nhiệm quân nhân dự bị vào các đơn vị DBĐV đạt 100% chỉ tiêu. Tổ chức huấn luyện và kiểm tra sẵn sàng động viên QNDB, PTKT năm 2020 đúng chỉ tiêu. Được giao. Triển khai thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự (16/66 thí sinh dự thi trúng tuyển vào các học viện, nhà trường Quân đội đạt 24,24%, tăng so với năm 2019: 12,5%).

Quán triệt và thực hiện Luật DQTV năm 2019, Nghị định số 72/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ, UBND huyện đã giao chỉ tiêu cho các địa phương, đơn vị xây dựng lực lượng DQTV đúng quy định, đạt tỷ lệ 2,08% so với dân số (*trong đó Dân quân đạt 1,79%; Tự vệ đạt 27,9%*). Rà soát củng cố biên chế 33 đầu mối đơn vị DQTV (*trong đó: DQ 14; TV 19 đơn vị*). Tổ chức luân

phiên lực lượng dân quân tự vệ đúng chỉ tiêu giao. Triển khai thực hiện tốt công tác sắp xếp, bổ nhiệm cán bộ Ban CHQS cấp xã. Triển khai thực hiện đề án tuyên truyền, phổ biến, tập huấn Luật DQTV, Luật DBDV năm 2019. Chỉ đạo các địa phương quan tâm đầu tư kinh phí sửa chữa, cải tạo nhà làm việc riêng cho Ban CHQS xã Krong với kinh phí 30 triệu đồng, đến nay toàn huyện đã có 13/14 Ban CHQS cấp xã có nhà làm việc riêng (đạt 92,85%). Tổ chức rà soát, bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho các đối tượng vượt chỉ tiêu trên giao<sup>(2)</sup>.

Quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết số 765-NQ/QUTW ngày 20/12/2012 của Quân ủy Trung ương và Nghị quyết số 75-NQ/ĐU ngày 09/7/2013 của Đảng ủy Quân khu “Về nâng cao chất lượng huấn luyện giai đoạn 2013-2020 và những năm tiếp theo”. UBND huyện đã chỉ đạo Ban CHQS huyện làm tốt công tác chuẩn bị huấn luyện, đầu tư 52 triệu đồng, 350 ngày công để chuẩn bị mô hình học cụ, thao trường, bối cảnh. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, huấn luyện cho các đối tượng đúng quy định<sup>(3)</sup>. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai làm tốt công tác chuẩn bị và tổ chức luyện tập chuyển trạng thái SSCĐ, tổ chức diễn tập CH-TM 1 bên 1 cấp trên bản đồ và ngoài thực địa đạt được mục đích, yêu cầu đề ra.

Thực hiện Chỉ thị số 07/CT-BTM ngày /4/2020 của Bộ Tổng Tham mưu về thực hiện “Năm kỷ luật, kỷ cương 2020”. LLVT huyện đã làm tốt công tác giáo dục, quán triệt và tập trung xây dựng điểm đơn vị vững mạnh toàn diện “Mẫu mực, tiêu biểu” năm 2020, thực hiện “Năm kỷ luật, kỷ cương 2020”, chấp hành nghiêm pháp luật Nhà nước, kỷ luật Quân đội; chỉ đạo LLVT huyện tổ chức tốt các hoạt động thể dục, thể thao và tham gia các hội thi, hội thao đạt kết quả tốt.

#### **b) Xây dựng lực lượng vũ trang huyện vững mạnh về chính trị**

Tổ chức quán triệt, học tập đầy đủ các nghị quyết, chỉ thị, quy định của cấp trên. Thường xuyên nắm, định hướng, giải quyết kịp thời tình hình tư tưởng cán bộ, chiến sĩ; chủ động ngăn ngừa “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của “Lực lượng 47”, làm thất bại chiến lược “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa. Quán triệt, thực hiện nghiêm các chỉ thị, hướng dẫn của cấp trên về tổ chức các ngày lễ lớn trong năm 2021. Thực hiện tốt Đề án “Đổi mới công tác giáo dục chính trị tại đơn vị trong giai đoạn mới”. Duy trì có hiệu quả, nền nếp công tác thi đua - khen thưởng<sup>(4)</sup>; đẩy mạnh phong trào thi đua quyết thắng trong LLVT huyện.

Gắn học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với Cuộc vận động “Phát huy truyền thống, công hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” trong thời kỳ mới theo Chỉ thị 855 của Thường vụ Quân ủy Trung ương.

Triển khai làm tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ; soát xét, xác minh, thẩm định tiêu chuẩn chính trị các đối tượng đúng quy định, bảo đảm an ninh an toàn hoạt động của LLVT huyện; giữ vững 100% cơ quan, đơn vị đạt an toàn tuyệt đối về chính trị<sup>(5)</sup>. Triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị của các cấp về bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Nâng cao chất lượng công tác dân vận của LLVT huyện<sup>(6)</sup>, trọng tâm là thực hiện phong trào “LLVT huyện tham gia xây dựng nông thôn mới”. Tích cực ủng hộ “Hỗn gạo vì người nghèo”, giúp dân “Xóa đói, giảm nghèo”; đưa hoạt động phối

hợp với 6 tổ chức chính trị xã hội huyện thành nền nếp. Hướng dẫn giải quyết chế độ chính sách cho các đối tượng theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ, làm tốt công tác “Đền ơn, đáp nghĩa”, thăm hỏi, động viên gia đình chính sách<sup>(7)</sup>. Chỉ đạo tổ chức Đoàn, Hội đồng Quân nhân xung kích thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị làm tốt CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ.

**c) Bảo đảm hậu cần, tài chính cho lực lượng vũ trang huyện**

UBND huyện đã ban hành các Quyết định số 931/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 về kiện toàn Hội đồng cung cấp KVPT huyện, Quyết định số 932/QĐ-UBND ngày 01/12/2020 về ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng cung cấp theo Nghị định số 21/2019/NĐ-CP ngày 22/02/2019 của Chính phủ về KVPT. Chỉ đạo các cơ quan, ban ngành điều chỉnh, bổ sung hệ thống kế hoạch bảo đảm năm đầu chiến tranh phù hợp với tình hình, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Chỉ đạo cơ quan quân sự các cấp dự trữ, bảo đảm đầy đủ, kịp thời vật chất, trang bị, phương tiện cho các lực lượng thực hiện nhiệm vụ thường xuyên, đột xuất, phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn. Triển khai trồng rừng trên đất quốc phòng đạt hiệu quả.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 623-NQ/QUTW ngày 29 tháng 12 năm 2012 của Quân ủy Trung ương “về công tác hậu cần Quân đội đến năm 2020 và những năm tiếp theo”. Tích cực tăng gia sản xuất, cải thiện đời sống bộ đội, bảo đảm định lượng bữa ăn vượt so với quy định từ 10-15%<sup>(8)</sup>. Chủ động phòng chống dịch bệnh, chăm sóc sức khỏe cho bộ đội; tỷ lệ quân số khỏe đạt 99,7% (*tăng 0,6% so với chỉ tiêu*).

**d) Bảo đảm kỹ thuật cho lực lượng vũ trang huyện**

Triển khai làm tốt công tác quản lý, khai thác, sử dụng vũ khí trang bị, phương tiện kỹ thuật bảo đảm cho nhiệm vụ SSCĐ, huấn luyện và các nhiệm vụ khác. Thực hiện nghiêm các quy định về công tác bảo đảm an toàn, phòng chống cháy nổ. Tích cực, chủ động ứng dụng khoa học công nghệ trong thực hiện nhiệm vụ công tác kỹ thuật tại đơn vị.

Triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị của Tư lệnh Quân khu và hướng dẫn của Bộ CHQS tỉnh về xây dựng đơn vị điểm thực hiện Cuộc vận động “Quản lý khai thác VKTBKT tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông” năm 2020. Tổ chức thực hiện đầy đủ, chặt chẽ, tỉ mỉ chế độ quản lý, bảo đảm kỹ thuật cho vũ khí trang bị, phương tiện kỹ thuật.

**3. Công tác phòng, chống dịch COVID-19**

Thực hiện Chỉ thị số 15, 16 và 19/CT-TTg của Chính phủ về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và các văn bản chỉ đạo của các Bộ, ngành, Trung ương, UBND huyện đã chỉ đạo Ban CHQS huyện phối hợp với các cơ quan, ban ngành, địa phương làm tốt công tác chuẩn bị 01 điểm cách ly với khả năng bảo đảm tiếp nhận 100 công dân. Bảo đảm đầy đủ nhu yếu phẩm, vật chất quân trang dùng chung, dụng cụ sinh hoạt, điện nước cho công dân cách ly<sup>(9)</sup>.

**III. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM**

1. Kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ QP-QSDP của một số xã có nội dung đạt hiệu quả chưa cao.

2. Công tác nắm tình hình và báo cáo lên cấp trên của một số Ban CHQS cấp xã chưa kịp thời.

3. Công tác xây dựng lực lượng dân quân tự vệ của một số cơ quan, đơn vị chất lượng còn thấp.

4. Công tác giải quyết chế độ chính sách theo các quyết định của Thủ tướng Chính phủ và việc lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ còn sao sót nhiều.

5. Việc bảo đảm chế độ tiêu chuẩn cho lực lượng dân quân huấn luyện, hoạt động của một số đơn vị chưa kịp thời.

**Đánh giá chung:** Năm 2020 dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Huyện ủy; Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cấp, các ngành, các địa phương triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ QP-QSDP được Bộ CHQS tỉnh đánh giá cao, củng cố tiềm lực quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn huyện.

## Phân II

### PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ QP-QSDP NĂM 2021

#### I. ĐẠI BÁO TÌNH HÌNH

Năm 2021, là năm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, bầu cử Quốc hội khóa XV và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Các thế lực thù địch sẽ đẩy mạnh chiến lược “DBHB”, thúc đẩy “Tự diễn biến”, “Tự chuyển hóa”, “Phi chính trị hóa” Quân đội. Địa bàn tỉnh Gia Lai còn tiềm ẩn những nhân tố có thể gây mất ổn định. Trên địa bàn huyện, các thế lực thù địch, phản động có thể lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để chống phá; thiên tai, bão lũ, hạn hán, dịch bệnh có thể xảy ra... sẽ tác động trực tiếp đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của LLVT huyện.

Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quốc phòng, quân sự địa phương năm 2021, UBND huyện triển khai nhiệm vụ cụ thể như sau:

#### II. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ QP-QSDP NĂM 2021

1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết TW8 (khóa XI) “Về chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”; Luật DQTV năm 2019, Luật lực lượng DBDV năm 2019. Nghị định 21/2019/NĐ/CP ngày 22/02/2019 “Về khu vực phòng thủ”; Nghị định số 02/2019/NĐ-CP ngày 02/01/2019 của Chính phủ “Về phòng thủ dân sự”; Nghị định số 168/2018/NĐ-CP ngày 28/12/2018 của Chính phủ “Về công tác Quốc phòng ở bộ, ngành, trung ương và địa phương”; Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 “Quy định về tổ chức xây dựng kế hoạch và biện pháp thực hiện động viên quốc phòng”; Tập trung củng cố xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. 100% cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm quy định của Quân khu, Bộ CHQS tỉnh về nhiệm vụ SSCĐ; điều chỉnh, bổ sung hệ thống văn kiện tác chiến các cấp theo quy định.

2. Thực hiện tốt công tác phối hợp theo Nghị định số 03/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 và Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày 30/06/2020 của Chính phủ. Năm chắc tình hình, đấu tranh làm thất bại âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, kịp thời xử lý các tình huống phù hợp, đúng cơ chế, không để bị động bất ngờ. Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 và Kết luận số 32-KL/TW ngày 05/7/2018 của Bộ Chính trị, duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ ở các cấp, tăng cường tuần tra, canh gác bảo đảm an toàn tuyệt đối các sự kiện chính trị trọng đại của đất nước, của Tỉnh, của Huyện; thường xuyên tổ chức lực

lượng tuần tra, kiểm soát địa bàn giữ vững ANCT, TTATXH trên địa bàn huyện. Tiếp tục xây dựng các hạng mục công trình tại trường bắn, thao trường huấn luyện, diễn tập của LLVT huyện.

3. Tiếp tục điều chỉnh bổ sung kế hoạch, chuẩn bị tốt lực lượng, phương tiện sẵn sàng tham gia phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, cứu hộ, cứu nạn, phòng chống cháy rừng.

4. Củng cố kiện toàn Hội đồng Nghĩa vụ quân sự các cấp, triển khai hoạt động có hiệu quả. Chỉ đạo chặt chẽ công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ, giao quân đạt 100% chỉ tiêu (*Quân sự 107, Công an 20*), tạo nguồn đạt 10%. Tổ chức tiếp đón quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương, tư vấn việc làm, sắp xếp vào lực lượng dự bị đúng kế hoạch. Triển khai thực hiện tốt Luật Lực lượng dự bị động viên năm 2019, nâng cao chất lượng công tác đăng ký, quản lý nguồn động viên, đăng ký sắp xếp quân dự bị đạt 100%, tỷ lệ đúng chuyên nghiệp quân sự đạt trên 99,38%. Tổ chức rà soát, phúc tra năm chắc thực lực nguồn, bảo đảm huy động quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật theo đúng Quyết định số 93/QĐ-TTg ngày 21/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Huấn luyện QNDB, kiểm tra sẵn sàng động viên PTKT đạt 96% trở lên so với chỉ tiêu được giao. Triển khai thực hiện tốt công tác tuyển sinh quân sự.

5. Củng cố kiện toàn nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng GDQP&AN các cấp; Bồi dưỡng kiến thức QP&AN cho các đối tượng đạt 100% chỉ tiêu; triển khai thực hiện tốt Đề án DQTV trên địa bàn huyện giai đoạn 2021 - 2025. Xây dựng mô hình điểm tuyên truyền pháp luật về DQTV (*thị trấn Kbang*); Tổ chức Hội thi Pháp luật DQTV huyện và tham gia Hội thi cấp tỉnh. Xây dựng lực lượng DQTV có cơ cấu hợp lý, bảo đảm chất lượng có độ tin cậy, đúng chỉ tiêu tinh giao. Thành lập mới tiểu đội tự vệ Tòa án nhân dân huyện, Viện Kiểm sát nhân dân huyện, Ngân hàng Chính sách xã hội huyện; giải thể tiểu đội tự vệ thuộc Ban quản lý rừng phòng hộ xã Nam (do không đủ tổ chức biên chế).

6. Chỉ đạo Ban CHQS huyện tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện nâng cao chất lượng huấn luyện quân sự, giáo dục chính trị cho các đối tượng; 100% cán bộ chủ trì các cấp huấn luyện được theo phân cấp. Huấn luyện các đối tượng đúng, đủ nội dung theo chương trình, kế hoạch; kết quả kiểm tra 100% đạt yêu cầu, có 77% khá giỏi. Tham gia hội thi Chỉ huy trưởng, CTV cấp tỉnh; hội thi Tiểu đoàn trưởng, CTV Tiểu đoàn giỏi; Hội thao TDTT quốc phòng và tham gia Hội thao do cấp trên tổ chức. Tham gia luyện tập chuyển trạng thái SSCĐ cùng Bộ CHQS tỉnh; tổ chức diễn tập phòng chống thiên tai, ứng phó chữa cháy rừng và tìm kiếm cứu nạn; chỉ đạo diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Đăk Smar, xã Sơ Pai, xã Krong, thị trấn Kbang. Hoàn thành đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại trường bắn, thao trường huấn luyện, diễn tập của LLVT huyện; phối hợp với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã Sơ Pai giải quyết dứt điểm các hộ dân xâm canh, lấn chiếm đất tại đường đôi lưỡng dụng S1 và quản lý chặt chẽ đất quốc phòng.

7. Chỉ đạo LLVT huyện duy trì thực hiện nghiêm các chế độ nền nếp chính quy, tăng cường quản lý, giáo dục, rèn luyện bộ đội chấp hành nghiêm kỷ luật Quân đội, pháp luật Nhà nước và bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông; Năm 2021, xây dựng Ban CHQS huyện và 03/03 Ban thuộc Ban CHQS huyện đạt tiêu

chuẩn vững mạnh toàn diện “*Mẫu mực, tiêu biểu*”, không có cán bộ, đảng viên vi phạm pháp luật, kỷ luật.

8. Tập trung xây dựng đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ được giao. Năm, giải quyết kịp thời tình hình tư tưởng cho cán bộ chiến sĩ; chủ động ngăn ngừa “*Tự diễn biến*”, “*Tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Quán triệt, thực hiện nghiêm túc chỉ thị, hướng dẫn của trên về tổ chức các ngày lễ lớn trong năm. Nâng cao vai trò của “*Lực lượng 47*” và Ban Chỉ đạo 35 ở các cấp; đấu tranh làm thất bại âm mưu “*Điển biến hòa bình*” của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa, đấu tranh phản bác, chống phá trên không gian mạng. Đổi mới nâng cao chất lượng công tác thi đua khen thưởng; tham gia Hội thi Báo cáo viên, giáo viên giảng dạy chính trị giỏi; Hội thi sân khấu hóa Năm chuẩn mực “*Bộ đội Cụ Hồ*”. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Cuộc vận động “*Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội cụ Hồ*”.

9. Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm Nghị quyết Trung ương 4 (Khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Tập trung chỉ đạo, phối hợp với cấp ủy địa phương triển khai các tổ chức đảng thực hiện tốt các chỉ tiêu về xây dựng đảng năm 2021. Triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 22/6/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong tình hình mới. Triển khai có hiệu quả công tác bảo vệ chính trị nội bộ, rà soát, soát xét, xác minh, thẩm định tiêu chuẩn chính trị các đối tượng đúng quy định.

10. Phát huy các nguồn lực, thực hiện tốt chính sách đối với người có công, chính sách đối với quân đội và hậu phương quân đội; đẩy mạnh phong trào “*Đèn ơn đáp nghĩa*”. Triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 24-CT/TW của Bộ Chính trị, Quyết định số 1237/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh công tác tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; đẩy nhanh tiến độ giải quyết chế độ, chính sách tồn đọng sau chiến tranh. Giải quyết kịp thời các chế độ đặc thù quân sự, chế độ chính sách đối với cán bộ, chiến sỹ, người lao động, bảo đảm dân chủ, chính xác. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 49-NQ/QUTW của Quân ủy Trung ương về công tác dân vận; đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Quân khu về “*Xóa một hộ đói, giảm một hộ nghèo*”; “*Hỗ trợ vì người nghèo*”; “*LLVT huyện chung sức xây dựng nông thôn mới*”. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở và các chương trình phối hợp giúp Nhân dân chống thiên tai xảy ra trên địa bàn huyện.

11. Huy động, bố trí đủ ngân sách địa phương cho nhiệm vụ QP-QSDP. Xây dựng mới nhà làm việc cho Ban CHQS xã Đăk Smar, sửa chữa nhà làm việc của Ban CHQS các xã, thị trấn còn lại; Bảo đảm tốt công tác hậu cần, tài chính cho nhiệm vụ SSCĐ, huấn luyện, thường xuyên và các sự kiện chính trị quan trọng năm 2021. Hoàn thành xây dựng một số hạng mục công trình tại trường bắn, thao trường huấn luyện, diễn tập của LLVT huyện. Điều chỉnh, bổ sung hoàn chỉnh hệ thống văn kiện bảo đảm của khối quân sự và các ban ngành, đoàn thể theo Quyết tâm tác chiến phòng thủ mới. Giữ vững, nâng cao chất lượng bảo đảm đời sống bộ đội. Chủ động phòng chống dịch bệnh, bảo đảm tỷ lệ quân số

khôe đạt trên 99,7%. Tăng gia sản xuất, tạo nguồn thu ổn định, đạt 1.500.000 đồng/người/năm. Tham gia hội thi “Xây dựng và quản lý doanh trại chính quy, xanh, sạch, đẹp”. Nâng cao trách nhiệm trong công tác quản lý tài chính, ngân sách. Thực hiện tốt phong trào thi đua “Ngành Hậu cần Quân đội làm theo lời Bác Hồ dạy”.

**12.** Quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, các văn bản chỉ đạo của Quân ủy Trung ương, Bộ Quốc phòng, Tỉnh ủy và của Huyện ủy về thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19; Chỉ đạo các ngành chức năng, các địa phương rà soát, đánh giá đúng tình hình dịch bệnh, tổ chức thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong phòng, chống dịch, không làm ảnh hưởng đến công tác SSCĐ, huấn luyện và các hoạt động khác của LLVT huyện.

**13.** Chỉ đạo LLVT huyện duy trì thường xuyên công tác bảo đảm vũ khí trang bị và phương tiện kỹ thuật cho các nhiệm vụ SSCĐ, huấn luyện, diễn tập, phòng chống thiên tai, cháy nổ, cháy rừng và cứu hộ, cứu nạn. Triển khai thực hiện tốt nội dung Cuộc vận động “Quản lý khai thác VKTBKT tốt, bền, an toàn, tiết kiệm và an toàn giao thông”. Chủ động nghiên cứu ứng dụng khoa học kỹ thuật bảo đảm thực hiện tốt nhiệm vụ huấn luyện, SSCĐ của LLVT huyện. Duy trì nghiêm hoạt động phối hợp xây dựng địa bàn an toàn giao thông.

### **Phần III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Để hoàn thành tốt các nhiệm vụ theo đúng chỉ tiêu được giao, yêu cầu lãnh đạo, người đứng đầu các cơ quan, ban ngành huyện, UBND các xã, thị trấn tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch công tác QP-QSDP năm 2021 và triển khai thực hiện đạt hiệu quả.

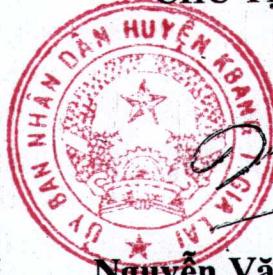
**2.** Tổ chức hội nghị triển khai nhiệm vụ QP-QSDP năm 2021 cấp xã xong trước ngày 08/01/2021. Tổng hợp báo cáo về UBND huyện (*qua Ban CHQS huyện*) trước ngày 10/01/2021.

**Nơi nhận:**

- Bộ CHQS tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban ngành của huyện
- UBND 14 xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VP; C60.

M

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Dũng**

**PHỤ LỤC**

(Kèm Báo cáo số: 483 /BC-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020  
về kết quả thực hiện nhiệm vụ QP-QSDP năm 2020)

**1.** Tuyên quân: Chỉ tiêu 135/135 đạt 100%. Đảng viên trong thanh niên nhập ngũ 01/135 đạt 0,74%; trình độ Cao đẳng 02/135, đạt 1,48%. Tạo nguồn tuyển quân 14/135, đạt 10,37%, bảo đảm chất lượng, sát với yêu cầu, nhiệm vụ.

**2.** Giáo dục QP&AN: Đổi tượng 3: 22/22đ/c; đổi tượng 4: 126/120đ/c; học sinh: 1.644/1.644.

**3.** Tổ chức tập huấn cho cán bộ, chiến sĩ trong cơ quan, thời gian 04 ngày, quân số tham gia 33 đ/c, kết quả khá; tập huấn cán bộ Trung đội trưởng, Tiểu đội trưởng DQCĐ, Tiểu đội trưởng DQ Công binh, Thông tin, Khẩu đội trưởng cối 60<sup>mm</sup>, cối 82<sup>mm</sup>, SMPK 12,7<sup>mm</sup>, ĐKZ 82<sup>mm</sup>, Tiểu đội trưởng Tự vệ, Thôn đội trưởng, quân số 188 đ/c (*tổ chức 01 lớp chia thành 04 đợt, thời gian mỗi đợt là 05 ngày*), kết quả đạt khá. Huấn luyện các đổi tượng dân quân 14/14 xã, thị trấn, DQCĐ năm thứ nhất/huyện, kết quả đạt khá. Huấn luyện cán bộ khung B đơn vị dự bị động viên huyện, quân số tham gia 96/99 đ/c (96/97%), kết quả đạt khá.

**4.** LLVT huyện xếp thứ Nhất Cụm thi đua số 1, đồng thời xếp thứ Nhất các đơn vị của LLVT tỉnh. Khen thưởng chính quyền: 02 tập thể, 12 cá nhân; khen thưởng Đảng: 02 tập thể, 05 cá nhân.

**5.** Tham mưu Hội đồng xét duyệt chính trị huyện tổ chức thẩm định, xét duyệt 198 công dân trúng khám NVQS, 68 thí sinh đăng ký hồ sơ thi vào các trường trong Quân đội chật chẽ, chu đáo. Năm chắc việc cung cấp thông tin từ đổi tượng ngụy quân trong tìm kiếm hài cốt Liệt sỹ trên địa bàn huyện, rà soát, theo dõi ngụy quân, ngụy quyền và các đổi tượng đáng chú ý (*163 đổi tượng ngụy quân, 02 đổi tượng ngụy quyền, 246 đổi tượng hình sự; chưa phát hiện đổi tượng Fulro và các hoạt động truyền đạo trái phép trên địa bàn*).

**6.** Tiến hành công tác dân vận trên địa bàn 06 xã với tổng 3.589 ngày công lao động (*các đơn vị = 3.324 ngày công, Ban CHQS huyện = 42 ngày công, LLDQ xã Đăk Rong = 223 ngày công*); cùng các ban, ngành, đoàn thể, LLVT các xã giúp Nhân dân xây dựng, di dời, gia cố, đào móng, lát nền 77 căn nhà; phát dọn 07ha đất trống để khai hoang đồng ruộng; đào, đắp, nạo vét 2,2km mương thủy lợi, đắp 300m đường phân lô đồng ruộng; làm 03 km đường đi vào khu sản xuất, trồng 03km “Con đường hoa”, nạo vét 1,2km mương thoát nước nội làng, đào 01km mương đặt đường ống dẫn nước; đào hầm, xây dựng, lắp đặt hệ thống 158 nhà vệ sinh tự hoại, đào 07 hố rác, làm 500m hàng rào, lấy 88m<sup>3</sup> cát, đá, trồng 200 cây ăn trái, sửa 01 trường học, phát dọn vệ sinh nội làng; tổ chức thăm, tặng 25 suất quà, 01 con bò giống, hỗ trợ sửa chữa 01 căn nhà trị giá 38 triệu đồng cho 27 hộ gia đình có công cách mạng. Phối hợp với xã Krong tổ chức bàn giao vật chất hỗ trợ 05 hộ nghèo tại làng Tung - Gút (*giống Bắp lai NK: 07 kg, giống đậu cô ve: 35 kg, phân NPK Lâm Thảo: 520 kg. Tổng kinh phí: 7.475.000 đồng*).

Công tác phối hợp với đơn vị bạn: eBB1/fBB2 làm công tác dân vận tại xã Kon Pne, quân số 57 đồng chí, thời gian 10 ngày (*từ ngày 16 - 27/7/2020*); Giúp Nhân dân di dời 26 nhà ỏ; đào móng, xây, san lấp mặt bằng 22 nền nhà; làm mới

37 nhà vệ sinh; tu sửa tuyến đường, san lấp mặt bằng, trồng cỏ tại 03 làng Kon Kring, Kon Hleng, Kon Ktonh; chỉnh sửa 1.200 mét hàng rào làng Kon Hleng, Kon Ktonh; phát dọn 08 km đường từ đỉnh đèo xuống cổng làng Kon Hleng (750 ngày công, trong đó bộ đội tham gia 570 ngày); Làm công tác dân vận tại xã Đăk Rong, quân số 58 đồng chí, thời gian 10 ngày (từ ngày 16 - 27/7/2020); Giúp Nhân dân đào hầm, làm 150 nhà vệ sinh tự hủy cho làng Hà Đằng 1, Hà Đằng 2, Kon Von, Kon Lanh, Kon Lốc 2; phát dọn 03km đường dân sinh ra khu sản xuất ở làng Kon Lốc 2 (672 ngày công, trong đó bộ đội tham gia 580 ngày); eBB991/Bộ CHQS tỉnh làm công tác dân vận tại xã Krong, quân số 51 đồng chí, thời gian 4 ngày (từ ngày 24- 27/7/2020); Sửa chữa hơn 4 km đường dân sinh từ làng Vir ra khu sản xuất cánh đồng Tơ Nang; tổng dọn vệ sinh công cộng tại làng Vir (286 ngày công, trong đó bộ đội tham gia 204 ngày).

7. Tiếp nhận và thẩm định 328 hồ sơ theo QĐ 49, 58 hồ sơ QĐ 62; 08 hồ sơ QĐ 142, 03 hồ sơ QĐ 290. Báo cáo xác lập bản đồ tìm kiếm, quy tập hài cốt Liệt sĩ trên địa bàn huyện. Cùng gia đình thân nhân liệt sĩ khảo sát, xác minh, quy tập được 01 mộ liệt sỹ trên địa bàn và bàn giao gia đình đưa về quê an táng.

Soát xét cán bộ, QNCN nghỉ hưu, nghỉ chờ hưu trên địa bàn năm 2018 - 2020. Trích quỹ vốn đơn vị thăm tặng quà 07 thương binh, bệnh binh/500.000 đồng đối tượng với tổng trị giá 3.500.000đ; quyên góp ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” huyện 1.000.000đ.

Tham mưu Đảng ủy, Ban chỉ huy thăm, tặng 35 suất quà cán bộ, chiến sĩ đơn vị nhân ngày Quốc tế Lao động 01/5 với số tiền 10.500.000đ; thăm tặng 29 suất quà gia đình quân nhân đơn vị nhân ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3 với số tiền 9.100.000đ; gặp mặt tặng 42 suất quà các cháu thiếu nhi là con quân nhân đơn vị với tổng số tiền 12.600.000đ. Thăm, tặng quà gia đình cán bộ, QNCN, Hội LHPN huyện nhân kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam với số tiền 10.000.000 đồng. Thăm, tặng quà các cơ quan, trường học nhân kỷ niệm 38 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 với số tiền 9.000.000 đồng.

8. TGSX đạt 12 kg rau, củ, quả/người/tháng, thu từ tăng gia sản xuất (~~đã trừ chi phí~~) đạt trên 1.500.000đồng/người/năm, đưa vào ăn thêm cho bộ đội đạt 3.900đồng/người/ngày.

9. Tham mưu cho UBND huyện lập danh sách và theo dõi chặt chẽ 585 công dân trở về từ thành phố Đà Nẵng và các tỉnh thành khác, trong đó có 21 trường hợp trở về từ vùng dịch (*6 trường hợp sức khỏe bình thường, 11 trường hợp không sốt, không ho, qua xét nghiệm kết quả âm tính với virut SARS-CoV-2.*). Đến nay, huyện Kbang chưa ghi nhận trường hợp nào nhiễm virut SARS-CoV-2.

**BẢNG SỐ LIỆU**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU QP-QSDP CỦA HUYỆN NĂM 2020**

STT	Nội dung chỉ tiêu	Chỉ tiêu 2020	Kết quả đạt được	Tỷ lệ (%)	Chỉ tiêu 2021	Ghi chú
1	Xây dựng, sửa chữa nhà làm việc Ban CHQS cấp xã	1	1	100	1 Nhà	
2	Chỉ tiêu xây dựng đảng viên trong DQTV năm 2020	14	19/14	135,71	14	
3	Tỷ lệ Đảng viên trong DQTV năm 2020	24% trở lên	394/1444	27,84	27,84% trở lên	
	Tỷ lệ Đảng viên trong dân quân năm 2020	20% trở lên	280/1226	22,83	23% trở lên	
4	Kết quả kết nạp đảng viên trong LL DBDV năm 2020	10	10	100		
5	Tỷ lệ Đảng viên đã xếp vào đơn vị DBDV	Trên 12%	136/647	21,02	Trên 25%	
6	Đảng ký sắp xếp quân nhân dự bị	Trên 99,8	647/647	100	100%	
	Đúng chuyên nghiệp quân sự	Trên 89%	643/647	99,38	Trên 99,38%	
7	Chi bộ quân sự có chi ủy năm 2020	95% trở lên	14/14	100	100%	
	Chỉ huy phó Ban CHQS cấp xã là Đảng viên	100%	25/25	100	100%	
8	Thôn đội trưởng là đảng viên	Trên 70%	104/110	95,54	100%	
9	Tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ	100%	135/135	100	100%	
10	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất	0	0	0	1	
11	Tạo nguồn trong tuyển quân	10%	14/135	10,37	10%	

PHỤ LỤC  
CHỈ TIÊU XÂY DỰNG, TẬP HUẤN, HUẤN LUYỆN DÂN QUÂN TỰ VỆ NĂM 2020

TT	ĐƠN VỊ	D. số (C.bộ CNV)	QUÂN SỐ		CHỈ TIÊU XÂY DỰNG LỰC LƯỢNG										CHỈ TIÊU TẬP HUẤN			CHỈ TIÊU HUẤN LUYỆN																																			
			Tổng số	%	Cơ động	Công binh	Thông tin	Huyện	Xã, đơn vị tự quản trị	Tổng quân số huấn luyện	Năm nhất	Cơ động	Tại chỗ xã, đơn vị TV	Huyện	Xã	Huyện	Xã	Huyện	Xã	Huyện	Xã	Huyện	Xã	Huyện	Xã	Huyện	Xã																										
	Toàn huyện	69.184	1.448	2,09%	77	110	31	434	46	19	13	16	31	42	42	42	24	170	110	81	95,0%	1.375	43	220	263	23	326	489	34	14	10	12	23	31	24	32	32	31	31														
	Khối Dân quân	68.403	1.230	1,80%	69	110	31	434	220	46	19	13	16	31	42	31	42	42	42	24	170	110	60	95,6%	1.176	43	220	263	23	326	290	34	14	10	12	23	31	24	32	32	31	31											
1	Thị trấn Kbang	16.713	152	0,91%	5	19	21	31	38	23								3	3	3	3	3	1	12	6	6	92,0%	80	2	16	18	8	23	13		6	2	3	3	2	2												
2	Xã Đông	6.059	87	1,44%	5	6	10	31	12									8	3	3	3	3	3	1	8	4	4	94,7%	72	3	14	17	23	11	10		2	2	3	2	2												
3	Nghĩa An	4.092	76	1,86%	5	4	31	31	8									3	10	3	3	3	3	1	8	4	4	95,8%	69	2	13	15	23	11	3	8	2	2	3	2	2												
4	Đák Hlo	2.896	72	2,49%	4	4	31	8										3	10	3	3	3	3	1	10	6	4	94,9%	75	2	15	17	23	16	2	8	2	3	2	2													
5	Kông Bò La	3.334	79	2,37%	5	6	31	12										3	11	3	3	3	3	2	13	9	4	96,6%	86	3	17	20	23	24	2	8	2	3	2	2													
6	Kông Long Khong	4.305	89	2,07%	5	9	31	18										3	11	3	3	3	3	2	13	9	4	96,7%	89	3	16	19	24	27	8	2	3	2	2	3													
7	Tơ Tung	5.784	92	1,59%	5	10	31	20										11	3	3	3	3	3	2	14	10	4	96,7%	89	3	16	19	24	27	8	2	3	2	2	3													
8	Lơ Ku	3.350	88	2,63%	5	9	31	18										10	3	3	3	3	3	1	13	9	4	95,5%	84	2	16	18	23	24	8	2	2	3	2	2													
9	Đák Smar	1.346	60	4,46%	5	3	31	6										3	3	3	3	3	3	7	3	4	90,0%	54	13	13	23	7		2	3	2	2	2															
10	Sơ Pai	5.815	91	1,56%	5	7	31	14	19									3	3	3	3	3	3	11	7	4	96,7%	88	5	15	20	23	19	14	3	2	2	3															
11	Krong	5.415	91	1,68%	5	10	31	20										10	3	3	3	3	3	1	14	10	4	96,7%	88	3	16	19	24	27	7	3	2	2	2														
12	Son Lang	4.650	109	2,34%	5	9	31	18	23									8	3	3	3	3	3	3	15	9	6	96,3%	105	6	18	24	23	24	17	6	2	2	2														
13	Đák Rong	3.090	84	2,72%	5	11	31	22										3	3	3	3	3	3	15	11	4	97,6%	82	17	17	24	30		2	2	3	2																
14	Kon Pne	1.554	60	3,86%	5	3	31	6										3	3	3	3	3	3	7	3	4	90,0%	54	13	13	23	7		2	3	2	2	2															
	Khối Tự vệ	781	218	27,91%	8				210																21	91,3%	199	0	0	199																							
1	Ban CHQS khối Huyện ủy	59	24	40,68%	4				20																2	83,3%	20	0	0	20																							
2	Ban CHQS khối UBND huyện	85	24	28,24%	4				20																2	83,3%	20	0	0	20																							
3	Hạt Kiểm Lâm	33	10	30,30%					10																1	90,0%	9	0	0	9																							
4	Điện lực Kbang	37	10	27,03%					10																1	100%	10	0	0	10																							
5	Kho bạc và N. hàng NN&PTNT	35	10	28,57%					10																1	100%	10	0	0	10																							
	* Kho bạc	12	4	33,33%					4																1	100%	10	0	0	10																							
	* Ngân hàng	23	6	26,09%					6																1	0	0	0	0	4																							
6	Trung tâm Y tế	90	10	11,11%					10																1	90,0%	9	0	0	9																							
7	Nhà máy Thủy điện Ka Nak	62	10	16,13%					10																1	100%	10	0	0	10																							
8	Tr. THPT Lương Thế Vinh	84	10	11,90%					10																1	100%	10	0	0	10																							
9	Tr. THCS Nguyễn Bình Khiêm	48	10	20,83%					10																1	100%	10	0	0	10																							
10	Cty TNHH MTV LN KaNak	32	10	31,25%					10																1	90,0%	9	0	0	9																							
11	Cty TNHH MTV LN Lơ Ku	24	10	41,67%					10																1	90,0%	9	0	0	9																							
12	Cty TNHH MTV LN Sơ Pai	23	10	43,48%					10																1	90,0%	9	0	0	9																							
13	Cty TNHH MTV LN Krông Pa	26	10	38,46%					10																1	90,0%	9	0	0	9																							
14	Cty TNHH MTV LN Tram Lập	22	10	45,45%					10																1	90,0%	9	0	0	9																							
15	Cty TNHH MTV LN Hà Nungle	21	10	47,62%					10																1	90,0%	9	0	0	9																							
16	Cty TNHH MTV LN Đák Rong	22	10	45,45%					10																1	90,0%	9	0	0	9																							
17	Ban quản lý rừng PH xã Nam	12	10	83,33%					10																1	90,0%	9	0	0	9																							
18	Khu bảo tồn TN Kon Chr Räng	37	10	27,03%					10																1	90,0%	9	0	0	9																							
19	Tr. THPT Anh Hùng Núp	29	10	34,48%					10																																												

Phụ lục

Kết quả rà soát, xét duyệt, sơ tuyển và khám sức khỏe NVQS năm 2020

TT	ĐƠN VỊ	Dân số	Tổng số 18 đến 27 tuổi	Đạt % so với nhập đại	Miễn gọi nhập ngũ thời bình	Tạm hoãn nhập ngũ thời bình								Chưa nên gọi nhập ngũ			Chưa gọi nhập ngũ				Đủ điều kiện nhập ngũ	Đủ điều kiện triêu tập sơ tuyển	Loại sau sơ tuyển	Tổng số cấp xã đề nghị gọi khám sức khỏe	Dự báo chỉ tiêu nhập ngũ (QĐ: 150; CA: 25)				
						Một anh hoặc một em trai của liệt sĩ	Một con của thương binh hạng hai...	Cán bộ, công chức, viên chức...	Lao động duy nhất phải trực tiếp nuôi...	Chưa đủ sức khoẻ	Một con của bệnh binh, người nhiễm chất độc da cam	Cô anh, chị hoặc em ruột là HSQ-BS đang tai ngù	Người thuộc di dân, giàn dàn...	Cán bộ, công chức, viên chức, TNXP được điều	Đang học tại cơ sở giáo dục phổ thông...	Chinh trị	Đạo đức	Thí tra, thiếu thốn tuổi	Văn hoá thấp	Lý do khác									
(+)	Tổng cộng	68,403	3,778	5.5	5					1,199	446	37	1	43			672	160	5	155	2,414	1,153	151	185	817	1,261	668	588	175
1	Thị trấn	16,713	907	5.4						495	110	11	1	6			367	28		28	384	164	74	8	82	220	96	124	31
2	Xã Đông	6,059	350	5.8						64	21	3		3			37	18		18	268	93		2	91	175	112	63	18
3	Nghĩa An	4,092	282	6.9						113	69	2		2			40	10	1	9	159	97	18	4	75	62	27	35	10
4	Dăk Hlo	2,896	144	5.0						55	18	3					34	3		3	86	48		2	46	38	18	20	5
5	Kông Bờ La	3,334	185	5.5						35	8			5			22	32		32	118	52		6	46	66	33	33	10
6	Tơ Tung	5,784	329	5.7						77	45	1		8			23	12	3	9	240	121	21	15	85	119	65	54	18
7	Kông Lóng Khong	4,305	206	4.8						38	6			3			29	2		2	166	82	8	33	41	84	46	33	12
8	Lơ Ku	3,350	221	6.6						22	9			1			12	5		5	194	64	16	10	38	130	95	35	10
9	Đắc Smar	1,346	81	6.0						20	10	1					9	1		1	60	28	6	10	12	32	16	16	5
10	Krong	5,415	310	5.7						98	73	5		4			16	6		6	206	128		60	68	78	35	43	18
11	Dăkrong	3,090	172	5.6						16		7		4			5	2		1	154	80	8	21	51	74	38	36	9
12	Konpne	1,554	83	5.3						14	9	1		3			1	1		1	68	32		11	21	36	16	20	4
13	Sơn Lang	4,650	205	4.4	3					93	43	3		1			47	12		12	97	53		3	50	44	10	34	11
14	Sơ Pai	5,815	303	5.2	2					59	25			4			30	28		28	214	111		111	103	61	42	14	

Phụ lục

KẾT QUẢ KHÁM TUYỂN NVQS NĂM 2020 CỦA HUYỆN KBANG

TT	Địa phương	Gọi khám				Kết quả khám tuyển						Chất lượng trúng tuyển												Dân tộc					
		Chỉ tiêu gọi khám	Thực tế gọi khám	Vắng có lý do	Vắng không lý do	Đã khám	SK loại 1	SK loại 2	SK loại 3	SK loại 4	SK loại 5	SK loại 6	Trúng tuyển	Xem xét theo Thông tư 148; Thông tư 50	Trúng tuyển ôn định	Học vấn						CB, ĐH	Kinh	Ba Nar	Dân tộc khác	Đảng			
																5	6	7	8	9	10	11	12	CB, ĐH	Kinh	Ba Nar	Dân tộc khác		
*	Tổng cộng	660	598	29	10	559	24	145	76	126	82	106	245	41	204	22	20	23	17	51	23	16	73	14	85	134	26	0	
1	Thị trấn	135	124	9	5	110	7	18	12	36	22	15	37	5	32	2		4	2	1	6	2	20	6	27	10			
2	Xã Đông	80	71	8	5	58		15	5			38	20	3	17	1		2	2	4	4	4	3		11	6	3		
3	Nghĩa An	44	35	2		33	1	9	3	7	6	7	13	3	10		1	1	2	3	2		4		10	3			
4	Đăk Hlo	25	20			20	1	4	3	7	1	4	8	2	6		1		1	2		1	5	3	6	2			
5	Kông Bò La	36	33			33	1	10	2	9	5	6	13	2	11		3	1	2		2	1	4	1	4	9			
6	To Tung	56	54	1		53	2	15	11	16	5	4	28	6	22	1	4	2	2	2	4	3	10	2	2	18	8		
7	Kông Long Khong	35	33			33		10	9	7	6	1	19	2	17	1	3	3	1	1	2	2	6		3	14	2		
8	Lơ Ku	37	36			36		18	5	8	4	1	23	5	18	1		3	2	11	1	2	3			16	7		
9	Đăk Smar	17	18	2		16	2	2	2	1	3	6	6		6	2				3			1	1	5				
10	Krong	46	43	1		42	5	13	6	9	7	2	24	3	21	6	4	4	1	8	1		0		3	21			
11	Đăkrong	37	36	4		32		5	6	5	10	6	11	1	10	-	1			6		1	2		4	7			
12	Konpne	20	20			20		4	2	7	2	5	6	1	5		1			2			3			6			
13	Sơn Lang	40	33	1		32	4	5	5	7	7	4	14	2	12	1	1		1	3		1	8	1	8	6			
14	Sơ Pai	52	42	1		41	1	17	5	7	4	7	23	6	17	6	1	3	2	6	1		4	1	6	11	6		



Phụ lục

Kết quả thực hiện chỉ tiêu kiểm tra sẵn sàng động viên, huấn luyện QNDB năm 2020

Đơn vị huấn luyện	Vùng động viên	CHỈ TIÊU		THỰC HIỆN		Đạt %	HUẤN LUYỆN																						
		Chỉ tiêu		Huấn luyện được				Phân loại đối tượng huấn luyện								Chỉ tiêu HL phân đội													
		Chỉ tiêu		Huấn luyện được				Tập huấn cán bộ + HLCMKT				Chỉ tiêu HL phân đội				Chỉ tiêu HL phân đội													
		*	SQ	HSQ BS	*	SQ	HS Q BS	*	SQ	HS Q BS	*	SQ	HS Q BS	*	SQ	HS Q BS	(+)												
1	2	3	4	5	6	7	8	9	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	44	45	46	47	48	49	
TỔNG CỘNG		99	33	66					99	33	66	97	31	66	97.97		99	33	66	97	31	66							
<u>B. ĐƠN VỊ HUYỆN</u>		99	33	66					99	33	66	97	31	66	97.97		99	33	66	97	31	66							
Khung B dBBS5		99	33	66					99	33	66	97	31	66	97.97		99	33	66	97	31	66							
Thị trấn Kbang		27	11	16					27	11	16	25	9	16	92.59		27	11	16	25	9	16							
Kông Bờ La		10	6	4					10	6	4	10	6	4	100		10	6	4	10	6	4							
Kông Long Không		15	3	12					15	3	12	15	3	12	100		15	3	12	15	3	12							
Đăk Hlo		5	1	4					5	1	4	5	1	4	100		5	1	4	5	1	4							
Xã Đông		16	5	11					16	5	11	16	5	11	100		16	5	11	16	5	11							
Tơ Tung		15	5	10					15	5	10	15	5	10	100		15	5	10	15	5	10							
Nghĩa An		3		3					3		3	3		3	100		3		3	3		3							
Sơ Pai		8	2	6					8	2	6	8	2	6	100		8	2	6	8	2	6							

KẾT QUẢ CÔNG TÁC GIAO QUÂN NĂM 2020

Phụ lục



TT	ĐƠN VỊ NHẬN ĐỊA PHƯƠNG GIAO	Chỉ tiêu	Đã giao quân	CỤ THỂ TỪNG ĐƠN VỊ		Ghi chú
				BAN CHQS huyện	Công an huyện	
(+)	<u>TỔNG CHỈ TIÊU</u>	160	160	135	25	
(+)	<u>TỔNG ĐÃ GIAO</u>	<u>160</u>	<u>160</u>	<u>135</u>	<u>25</u>	
1	Thị trấn	20	20	18	2	
2	Xã Đông	13	13	11	2	
3	Nghĩa An	5	5	4	1	
4	Đăk Hlö	6	6	5	1	
5	Kông Bờ La	9	9	7	2	
6	Tơ Tung	20	20	15	5	
7	Kông Lồng Khong	14	14	13	1	
8	Lơ Ku	17	17	12	5	
9	Đăk Smar	5	5	5		
10	Krong	20	20	19	1	
11	Đăk Rong	8	8	8		
12	Kon Pne	6	6	4	2	
13	Sơn Lang	9	9	7	2	
14	Sơ Pai	8	8	7	1	

Thời gian giao nhận  
ngày 09 và  
10/02/2020